

Số: /QĐ-UBND

Phúc Lợi, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán kinh phí và kế hoạch
lựa chọn nhà thầu thực hiện nhiệm vụ: Thống kê đất đai năm 2025
phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚC LỢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai; Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng; số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo nghị quyết 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội; số 74/2024/NĐ-

CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính.

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường (mục 1, Phụ lục 4, quy định dự toán chi phí lập nhiệm vụ, dự án).

Căn cứ Quyết định số 2525/VBHN-BHNN ngày 15/8/2023 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc Ban hành Quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế.

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BTNMT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai.

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Văn bản số 7397/BNNMT-QLĐĐ ngày 01/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc chuẩn bị thực hiện công tác thống kê đất đai năm 2025.

Căn cứ Văn bản số 15930/VP-NNMT ngày 03/10/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đơn đốc báo cáo kết quả kiểm kê đất đai 2024 và chuẩn bị thực hiện công tác thống kê đất đai năm 2025.

Căn cứ Văn bản số 11295/SNNMT-TKĐĐ&ĐĐBĐ ngày 23/12/2025 của sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thực hiện công tác thống kê đất đai năm 2025 trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND Phường Phúc Lợi về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 của phường Phúc Lợi..

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 02/TTr-PKTHT&ĐT ngày 09 /01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán kinh phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện nhiệm vụ: Thống kê đất đai năm 2025 phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội với những nội dung sau:

1. Tên nhiệm vụ: Thống kê đất đai năm 2025 phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội.
2. Cấp có thẩm quyền : UBND phường Phúc Lợi
3. Đơn vị tổ chức thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
4. Nội dung: Thống kê đất đai năm 2025 trên địa bàn phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội.
5. Địa điểm thực hiện: Phường Phúc Lợi.
6. Thời gian thực hiện: Quý I/2026.
7. Nguồn vốn: Ngân sách phường.
8. Dự toán kinh phí thực hiện:
 - Dự toán phê duyệt là **44.630.000** đồng (Bằng chữ: Bốn mươi bốn triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng chẵn.)

(Khối lượng dự toán chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm)

- Dự toán chi phí trên là tạm tính, việc thanh quyết toán phải căn cứ vào hợp đồng và khối lượng thực hiện thực tế theo quy định hiện hành.

9. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện nhiệm vụ: *Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm*

Điều 2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị:

1. Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND phường và Pháp luật về tính pháp lý và chuẩn xác về số liệu của hồ sơ trình duyệt.
2. Đăng tải thông tin về đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.
3. Chỉ định thầu và tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu của nhiệm vụ theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt tại Quyết định này, đảm bảo chất lượng, tiến độ và tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố về quản lý ngân sách hiệu quả, tiết kiệm.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trưởng phòng Giao dịch số 6 - Kho bạc Nhà nước Khu vực I và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s: 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KTHĐT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH 

Nguyễn Thị Thanh Hằng

Phụ lục 01
DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ:
Thống kê đất đai năm 2025 phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội.

STT	Nội dung chi	Thành tiền (đồng)
1	Chi phí trực tiếp thực hiện nhiệm vụ:	36.896.634
2	Chi phí chung (12% chi phí trực tiếp))	4.427.596
3	Thuế VAT (8%)	3.305.938
	Tổng (1+2+3)	44.630.168
	Làm tròn số	44.630.000

Phụ lục 02
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động nhà thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Giới thầu số 01: Thống kê đất đai năm 2025 phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội	Tu vấn khảo sát thu thập tài liệu và lập hồ sơ thống kê đất đai trên địa bàn phường Phúc Lợi năm 2025	44.630.000	Ngân sách phường	Chỉ định thầu rút gọn		07 ngày	Quý I/2026	Trọn gói	60 ngày/gói	Không áp dụng	Không đề xuất
Tổng giá gói thầu				44.630.000	(Bằng chữ: Bốn mươi bốn triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)								